

## THÔNG BÁO CHÀO GIÁ

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Bệnh viện Đa khoa Củ Chi có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán: **Mua sắm bổ sung vật tư y tế và hóa chất của Bệnh viện Đa khoa Củ Chi** với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. **Đơn vị yêu cầu báo giá:** Bệnh viện Đa khoa Củ Chi.

2. **Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:** Tổ thầu - 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, TP. HCM. Số điện thoại: 028.6654.8547.

### 3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

3.1. Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Tổ thầu - 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, TP. HCM. Số điện thoại: 028.6654.8547.

3.2. Nhận qua email: [tothau.bvcc@gmail.com](mailto:tothau.bvcc@gmail.com). (Quý công ty gửi file mềm và file scan bảng báo giá qua email đồng thời gửi thư bảng báo giá về địa chỉ: Tổ thầu - 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, TP. HCM. Số điện thoại: 028.6654.8547)

4. **Thời hạn tiếp nhận báo giá:** Từ ngày 02 tháng 06 năm 2026 đến ngày 11 tháng 06 năm 2026

- Cụ thể thời gian tiếp nhận báo giá mỗi ngày trong thời hạn quy định như sau:

- Sáng: Từ 07h00 đến 11h30;
- Chiều: Từ 13h00 đến 16h30.

- Các báo giá sẽ được Bệnh viện tiếp nhận trong giờ hành chính các ngày trong tuần (Bệnh viện sẽ không tiếp nhận báo giá vào ngày thứ 7 và chủ nhật hàng tuần).

5. **Thời hạn có hiệu lực của báo giá:** Tối thiểu 210 ngày kể từ thời hạn tiếp nhận báo giá.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. **Danh mục hàng hóa.** (Đính kèm Phụ lục danh mục hàng hóa).

2. **Địa điểm giao hàng:** Bệnh viện Đa khoa Củ Chi.

3. **Thời gian giao hàng dự kiến:** 24 giờ đến 48 giờ tính từ khi nhà thầu nhận được đơn đặt hàng của Bệnh viện.

4. **Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:**

- Tỷ lệ tạm ứng: không có.
- Thanh toán hợp đồng khi trúng thầu:

Hình thức thanh toán: chuyển khoản;

Thời hạn thanh toán: 90-120 ngày kể từ ngày bệnh viện nhận được hóa đơn tài chính và đầy đủ hồ sơ thanh toán (bao gồm: Biên Bản nghiệm thu, Mẫu số 08a, Bảng đối chiếu công nợ) của nhà thầu;

**5. Các thông tin khác:**

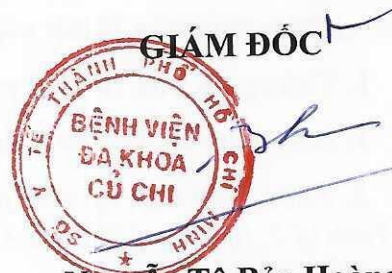
- Nhà thầu vui lòng báo giá mẫu (Đính kèm Mẫu báo giá);
- Mô tả đặc tính kỹ thuật có thể được thay đổi khi HĐKHCN của Bệnh viện có nhu cầu;

- Địa điểm cung cấp hàng hóa sau khi trúng thầu và ký kết hợp đồng: Bệnh viện Đa khoa Củ Chi – Địa chỉ: 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, TP. HCM;

Trân trọng

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, VTTBYT (THTT.02b);



**Nguyễn Tô Bảo Hoàng**

**BẢNG BÁO GIÁ**  
**Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Củ Chi**

".....(tên đơn vị)..... có địa chỉ tại..... số đăng ký kinh doanh..... số điện thoại liên hệ..... email.....  
Căn cứ thông báo mời chào giá của Bệnh viện Đa khoa Củ Chi và khả năng cung cấp của công ty, chúng tôi xin gửi tới Quý viện bảng báo giá các hàng hóa như sau:

STT	STT theo thư mời chào giá	Tên danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Mã vật tư y tế theo Quyết định số 5086/QĐ-BYT ngày 04/11/2021/Thông tư số 04/2017/TT-BYT ngày 14/04/2017* (nếu có)	Mã ký hiệu/Chứng loại	Thành phần, chủng loại, kỹ thuật	Quy cách đóng gói	ĐVT	Nước sản xuất	Hãng sản xuất	Năm sản xuất	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (có VAT)	Phân loại	Số đăng ký lưu hành/Giấy phép nhập khẩu	Tiêu chuẩn chất lượng	Thời gian giao hàng	Mã E-TBMT (nếu có)	Giá trúng thầu tại các CSYT (nếu có)	Tên đơn vị trúng thầu (nếu có)	Ghi chú	
1																				IB...			
2																				IB...			
<b>TỔNG CỘNG</b>																							

Ghi chú:

\* Theo hướng dẫn tại Công văn số 12609/SYT-KHTC ngày 27/11/2024 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 3514/QĐ-BYT ngày 21/11/2024.

- Nhà thầu điền đầy đủ thông tin và các giấy tờ liên quan (nếu có).
- Giá chào là giá đã bao gồm phí vận chuyển, bản giao, các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có).
- Báo giá có hiệu lực 210 ngày kể từ ngày báo giá.
- Nội dung nào không có thông tin nhà thầu để trống.

.....Ngày ... tháng ... năm 2026

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

(Ký tên và đóng dấu)





**PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA**

Gửi thầu: **Mua sắm bổ sung vật tư y tế và hóa chất của Bệnh viện Đa khoa Củ Chi**  
(Đính kèm Thông báo số: 941/TB-BVCC, ngày 02/06/2026)

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
<b>1</b>	<b>Phần 1 (01 khoản) Phim X-Quang KTS 10x12 inches</b>						
1.1	Phim X-Quang KTS 10x12 inches	- Kích thước: 25x30 cm (10"x12") - Phim khô kỹ thuật số công nghệ in laser hoặc in nhiệt. - Cam kết hỗ trợ và kết nối máy in khi trùng thầu. - Xuất xứ: Việt Nam. Tiêu chuẩn chất lượng: Đạt tiêu chuẩn tối thiểu: ISO/CE/TCCS.	Việt Nam	2026 trở về sau	100 tấm/hộp	Tấm	17.000,0
<b>2</b>	<b>Phần 2 (01 khoản) Ống thở oxy lưu lượng cao + bộ phận làm ấm, tạo ẩm</b>						
2.1	Ống thở oxy lưu lượng cao + bộ phận làm ấm, tạo ẩm	Bộ dây bao gồm: - Dây thở 1 nhánh có dây gia nhiệt luôn trong. Chiều dài dây 2m. Chất liệu dây thở: PE - Bình ấm chất liệu ABS, PC, PP, PVC, Aluminium, dung tích 500ml. - Cannula dòng cao loại lớn (size L). Đầu xoay được 360 độ. - Nhiệt độ khi có thể đạt 37°C cho bệnh nhân mở khí quản, 34°C hoặc 31°C cho bệnh nhân thông thường tùy theo yêu cầu, và được làm ấm hoàn toàn, độ ẩm tuyệt đối đạt 44mg/L. - Đã được tiệt trùng bằng EO. - Tiêu chuẩn: đạt tiêu chuẩn tối thiểu ISO/CE hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương - Tương thích với hệ thống thở HFNC AIRVO 2 (Hãng sản xuất: Fisher & Paykel).	Trung Quốc	2026 trở về sau	Thùng 10 bộ	Bộ	300,0
<b>3</b>	<b>Phần 3 (02 khoản) Bảng đựng hydrogen peroxide cho máy tiệt khuẩn STERRAD 100S và Que chỉ thị hóa học STERRAD</b>						
3.1	Bảng đựng hydrogen peroxide cho máy tiệt khuẩn STERRAD 100S	Yêu cầu mỗi bảng đựng gồm 10 cell mỗi cell chứa 1,8ml H <sub>2</sub> O <sub>2</sub> 58%. - Đạt tiêu chuẩn: TCCS/TCVN/ISO/CE hoặc các tài liệu có giá trị tương đương	Thụy sĩ	2026 trở về sau	5 bảng/hộp	Hộp	5,0
3.2	Que chỉ thị hóa học STERRAD	*Que test plasma được sử dụng như là một chỉ thị giám sát quá trình tiệt khuẩn plasma ở nhiệt độ thấp phạm vi trong bệnh viện. *Chuyển màu rõ rệt và chính xác theo tiêu chuẩn ISO 11140-1:2005. *Nồng độ Hydrogen peroxid 2,3mg/L ± 0,4mg/L. *Không độc, không chứa chì theo quy định EC 1907/2006. *Phủ lớp chống ướt. *Quy cách: 200 Que/hộp - Đạt tiêu chuẩn: TCCS/TCVN/ISO/CE hoặc các tài liệu có giá trị tương đương	Trung Quốc	2026 trở về sau	200 Que/hộp	Que	200,0
<b>4</b>	<b>Phần 4 (13 khoản) Vật tư dùng cho khoa kiểm soát nhiễm khuẩn</b>						
4.1	Túi ép dẹp tiệt trùng 100mm x 200m	* Chất liệu gồm giấy 70gr và nhựa chịu nhiệt từ 121 độ C đến 140 độ C * Kích thước: 100mm x 200m - Đạt tiêu chuẩn: TCCS/TCVN/ISO/CE hoặc các tài liệu có giá trị tương đương	Malaysia	2026 trở về sau	1 bao/ cuộn	Cuộn	20,0
4.2	Túi hấp tiệt trùng loại dẹp 150mm x 200m	* Chất liệu gồm giấy 70gr và nhựa chịu nhiệt từ 121 độ C đến 140 độ C * Kích thước: 15cm x 200m. - Đạt tiêu chuẩn: TCCS/TCVN/ISO/CE hoặc các tài liệu có giá trị tương đương	Malaysia	2026 trở về sau	1 bao/ cuộn	Cuộn	50,0
4.3	Túi hấp tiệt trùng loại dẹp 200mm x 200m	* Chất liệu gồm giấy 70gr và nhựa chịu nhiệt từ 121 độ C đến 140 độ C * Kích thước: 200cm x 200m. - Đạt tiêu chuẩn: TCCS/TCVN/ISO/CE hoặc các tài liệu có giá trị tương đương	Malaysia	2026 trở về sau	1 bao/ cuộn	Cuộn	30,0
4.4	Túi hấp tiệt trùng loại dẹp 250mm x 200m	* Chất liệu gồm giấy 70gr và nhựa chịu nhiệt từ 121 độ C đến 140 độ C * Kích thước: 25cm x 200m. - Đạt tiêu chuẩn: TCCS/TCVN/ISO/CE hoặc các tài liệu có giá trị tương đương	Malaysia	2026 trở về sau	1 bao/ cuộn	Cuộn	30,0
4.5	Túi hấp tiệt trùng loại dẹp 300mm x 200m	* Chất liệu gồm giấy 70gr và nhựa chịu nhiệt từ 121 độ C đến 140 độ C * Kích thước: 30cm x 200m. - Đạt tiêu chuẩn: TCCS/TCVN/ISO/CE hoặc các tài liệu có giá trị tương đương	Malaysia	2026 trở về sau	1 bao/ cuộn	Cuộn	50,0

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng
4.6	Túi ép phòng tiết trùng 100mm x 100m	* Chất liệu gồm giấy 70gr và nhựa chịu nhiệt từ 121 độ C đến 140 độ C * Khổ 10cm x 5cm x 100m - Đạt tiêu chuẩn: TCCS/TCVN/ISO/CE hoặc các tài liệu có giá trị tương đương	Malaysia	2026 trở về sau	1 bao/ cuộn	Cuộn	30,0
4.7	Túi ép phòng tiết trùng 150mm x 100m	* Chất liệu gồm giấy 70gr và nhựa chịu nhiệt từ 121 độ C đến 140 độ C * Khổ 15cm x 5cm x 100m - Đạt tiêu chuẩn: TCCS/TCVN/ISO/CE hoặc các tài liệu có giá trị tương đương	Malaysia	2026 trở về sau	1 bao/ cuộn	Cuộn	60,0
4.8	Túi ép phòng tiết trùng 200mm x 100m	* Chất liệu gồm giấy 70gr và nhựa chịu nhiệt từ 121 độ C đến 140 độ C * Khổ 20cm x 5.5cm x 100m - Đạt tiêu chuẩn: TCCS/TCVN/ISO/CE hoặc các tài liệu có giá trị tương đương	Malaysia	2026 trở về sau	1 bao/ cuộn	Cuộn	60,0
4.9	Túi ép phòng tiết trùng 300mm x 100m	* Chất liệu gồm giấy 70gr và nhựa chịu nhiệt từ 121 độ C đến 140 độ C * Khổ 30cm x 8cm x 100m - Đạt tiêu chuẩn: TCCS/TCVN/ISO/CE hoặc các tài liệu có giá trị tương đương	Malaysia	2026 trở về sau	1 bao/ cuộn	Cuộn	20,0
4.10	Túi ép Tyvek 150mm x 70m có chỉ thị hóa học màu đỏ	* Sau khi hấp tiết khuẩn Plasma H2O2 chuyển từ màu đỏ sang vàng. * Kích thước 150mm x 70m. - Đạt tiêu chuẩn: TCCS/TCVN/ISO/CE hoặc các tài liệu có giá trị tương đương	Malaysia	2026 trở về sau	1 bao/ cuộn	Cuộn	80,0
4.11	Túi ép Tyvek 200mm x 70m có chỉ thị hóa học màu đỏ	* Sau khi hấp tiết khuẩn Plasma H2O2 chuyển từ màu đỏ sang vàng. * Kích thước 200mm x 70m - Đạt tiêu chuẩn: TCCS/TCVN/ISO/CE hoặc các tài liệu có giá trị tương đương	Malaysia	2026 trở về sau	1 bao/ cuộn	Cuộn	30,0
4.12	Túi ép Tyvek 250mm x 70m có chỉ thị hóa học màu đỏ	* Sau khi hấp tiết khuẩn Plasma H2O2 chuyển từ màu đỏ sang vàng. * Kích thước 250mm x 70m - Đạt tiêu chuẩn: TCCS/TCVN/ISO/CE hoặc các tài liệu có giá trị tương đương	Malaysia	2026 trở về sau	1 bao/ cuộn	Cuộn	30,0
4.13	Túi ép Tyvek 350mm x 70m có chỉ thị hóa học màu đỏ	* Sau khi hấp tiết khuẩn Plasma H2O2 chuyển từ màu đỏ sang vàng. * Chất liệu gồm giấy 70gr và nhựa chịu nhiệt từ 121 độ C đến 140 độ C * Kích thước 350mm x 70m - Đạt tiêu chuẩn: TCCS/TCVN/ISO/CE hoặc các tài liệu có giá trị tương đương	Malaysia	2026 trở về sau	1 bao/ cuộn	Cuộn	30,0